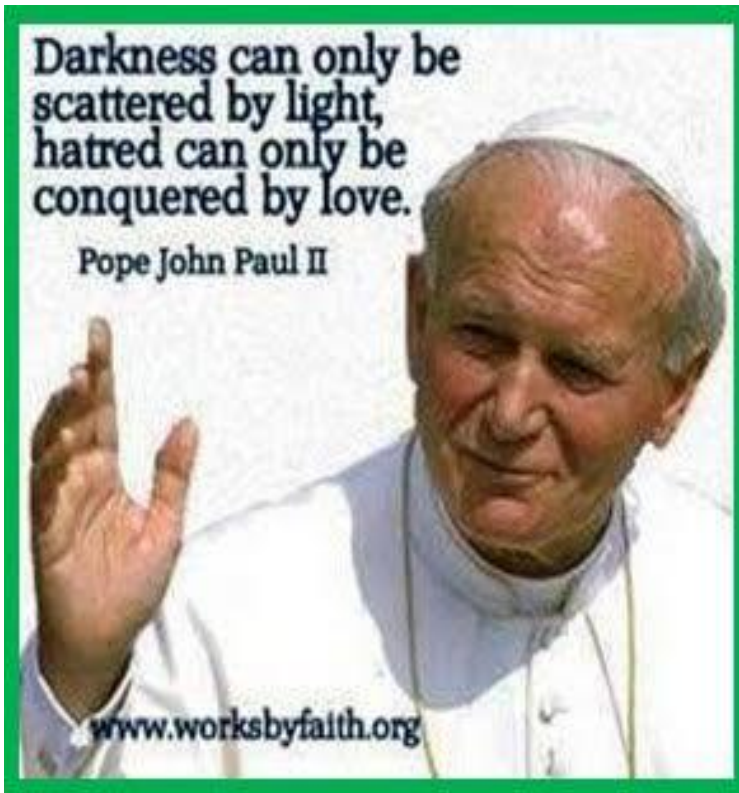


THÁNH GIOAN PHAOLÔ II, GIÁO HOÀNG (1920-2005)



“Bóng tối chỉ có thể phá tan bằng ánh sáng, hận thù chỉ có thể khuất phục bằng tình yêu” (Thánh Gioan Phaolô II).

Ngày 22-10 là lễ Thánh GH Gioan Phaolô II, vị thánh đã sống cùng thời đại với chúng ta. Tên cúng cơm của ngài là Karol Józef Wojtyła (tên thánh là Giuse).

Ngài sinh ngày 18-5-1920, mất ngày 2-4-2005. Ngài được mệnh danh là Sứ giả Hòa bình. Chứng nhân thứ nhất của Lòng Thương Xót Chúa là Thánh nữ Faustina (1905-1938), Thánh Gioan Phaolô II là nhân chứng thứ nhì, với Thông điệp “Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót” (Dives in Misericordia, 30-11-1980). Ngài cai quản Giáo hội Công giáo La Mã trên cương vị Giáo hoàng gần 27 năm (1978-2005). Ngài được mệnh danh là Sứ Giả Hòa Bình.

Ngài thụ phong linh mục ngày 1-11-1946, lúc 26 tuổi, do Đức TGM Adam Stefan Sapieha giáo phận Kraków chủ phong. Sau đó, ngài dâng lễ tạ ơn tại nhà thờ chính tòa Kraków. Rồi ngài được đi Rôma học tiến sĩ ở Viện Giáo hoàng Thánh Thomas Aquinas (Pontifical Athenaeum of St. Thomas Aquinas), thường gọi là “Angelicum”. Ở đó ngài học thêm về thần học và chính trị. Ngài nghiên cứu các bài viết của ĐGH Grêgôriô II, các giáo huấn của Thánh Gioan Thánh giá, hiện tượng học (phenomenology) của Max Scheler. Ngài còn nghiên cứu cả Yves Congar, một nhà lý luận quan trọng về đại kết (ecumenism).

Ngài học 2 năm tại Đại học Bỉ ở Rôma. Đại học này chỉ có 22 sinh viên là linh mục và chủng sinh, trong đó có 5 người Mỹ. Trong môi trường đa ngữ này, LM Wojtyła trau dồi thêm tiếng Pháp và tiếng Đức, đồng thời bắt đầu học tiếng Ý và tiếng Anh. Trong luận án tiến sĩ “Doctrina de fide apud S. Ioannem a Cruce” (Học thuyết Đức tin theo Thánh Gioan Thánh Giá), ngài nhấn mạnh bản chất gặp gỡ riêng với Thiên Chúa. Mặc dù luận án tiến sĩ của ngài được chấp thuận hồi tháng 6-1948, ngài vẫn không được nhận bằng tốt nghiệp vì ngài không có văn bản luận án (đó là luật của Angelicum). Ngày 16-12-1948, ban giảng huấn thần học tại ĐH Jagiellonian ở Kraków xem xét lại luận án của ngài, và Lm Wojtyła được cấp bằng.

Trở về Ba Lan vào mùa hè năm 1948, ngài được bổ nhiệm mục vụ tại giáo xứ Niegowic, cách Kraków 15 dặm. Đến Niegowic vào mùa thu hoạch, việc đầu tiên của ngài là quy xuống và hôn đất – một “thói quen tốt” mà ngài vẫn làm khi làm giáo hoàng. Động thái này trở thành “thương hiệu” của ngài, nhưng không phải của chính ngài, vì ngài nói rằng ngài bắt chước vị thánh người Pháp của thế kỷ 19 là Lm Gioan Maria Vianney, cha sở xứ Ars (Curé d'Ars).

TGM Eugeniusz Baziak qua đời tháng 6-1962, và ngày 16-7-1962, GM Karol Wojtyła được bổ nhiệm làm giám quản (Vicar Capitular) của tổng giáo phận cho đến khi bổ nhiệm TGM. Ngày 5-10-1962, ĐGM Karol Wojtyła đi Rôma tham dự Công đồng Vatican II. Là một giám mục trẻ và có chức vụ tương đối thấp trong hàng giáo phẩm, ĐGM Wojtyła ngồi ở cạnh cửa Đền thờ Thánh Phêrô. Trước khi tới Công đồng, ĐGM Wojtyła đã gửi một tiểu luận cho các ủy viên để chuẩn bị Công đồng, ngài đề nghị rằng thế giới muốn biết giáo hội phải nói gì về con người và tình trạng con người.

Ngài góp 2 tài liệu ảnh hưởng nhất và mang tính lịch sử nhất của Công đồng là "Decree on Religious Freedom" (Sắc lệnh về Tự do Tôn giáo – bản Latin là Dignitatis Humanae) và "Pastoral Constitution on the Church in the Modern World" (Hiến chế Mục vụ về Giáo hội trong Thế giới Hiện đại – bản Latin là Gaudium et Spes).

Ngày 30-12-1963, ĐGH Phaolô VI bổ nhiệm ngài làm TGM của TGP Kraków. Năm 1960, TGM Wojtyła xuất bản cuốn "Tình yêu và Trách nhiệm" (Love and Responsibility), đó là lời biện hộ các giáo huấn truyền thống của giáo hội về giới tính và hôn nhân quan điểm thần học mới. Năm 1967, ngài có công trong việc công thức hóa Tông thư "Humanae Vitae" (Sự sống Con người) – tông thư này giải quyết các vấn đề tương tự, cấm phá thai và kế hoạch hóa gia đình vì nhân tạo. Năm 1967, ĐGH Phaolô VI bổ nhiệm TGM Wojtyła làm hồng y.

Tháng 8-1978, sau khi ĐGH Phaolô VI qua đời, ĐHY Wojtyła được vào Mật viện Giáo hoàng (Papal Conclave). Khi đó, các hồng y bầu chọn ĐHY Albino Luciani, TGM Venice, với tông hiệu Gioan-Phaolô I. Ngày 16-10-1978, ĐHY Karol Wojtyła được bầu làm giáo hoàng, trở thành đấng kế vị Gioan Phaolô I, với tông hiệu Gioan-Phaolô II. huy hiệu giáo hoàng của ĐGH Gioan-Phaolô II có chữ M, đó là viết tắt chữ Maria. Điều đó cho thấy Đức Mẹ rất quan trọng trong đời sống tâm linh của ngài.

Ngày 13-5-1981, ĐGH Gioan Phaolô II vào Quảng trường Thánh Phêrô, ngài bị Mehmet Ali Ağca bắn bị thương nặng, hấn là tay súng chuyên nghiệp thuộc nhóm Sói Xám (Grey Wolves). Hấn dùng súng lục 9 ly bán tự động bắn ngài vào bụng, xuyên qua đại tràng và ruột non vài phút. Ngài được đưa ngay vào bệnh viện Gemelli. Ngài bất tỉnh trên đường đến bệnh viện. Dù không bị đứt động mạch nhưng ngài bị mất 3/4 lượng máu trong cơ thể. Cuộc phẫu thuật kéo dài 5 giờ. Khi tỉnh lại, trước khi phẫu thuật tiếp, ngài nói các bác sĩ đừng gỡ bỏ Dây Quàng Vai (Brown Scapular, dây các phép) khi phẫu thuật. Ngài nói rằng Đức Mẹ Fatima đã cứu ngài. Sau đó, chính ngài đã tới nhà tù trực tiếp tha thứ cho Ağca.

Thứ Bảy, 2-4-2005 (khoảng 15:30 CEST), ngài nói bằng tiếng Ba Lan: "Pozwólcie mi odejść do domu Ojca" – nghĩa là "Hãy để tôi về Nhà Cha". Theo Lm Jarek Cielecki, lời cuối của ngài trước khi qua đời là tiếng "Amen", rồi ngài nhắm mắt lại. Tại Quảng trường Thánh Phêrô, ngày an táng ĐGH Gioan Phaolô II, người ta đã hô vang: "Santo subito!" – nghĩa là "Hãy phong thánh ngay!". Và ước mong đó của mọi người đã thành hiện thực. Ngài được ĐGH Phanxicô tuyên thánh cùng với ĐGH Gioan XXIII ngày 27-4-2014, Đại lễ Lòng Chúa Thương Xót.

Lạy Thiên Chúa giàu lòng thương xót, chúng con cảm tạ Ngài đã ban cho thời đại của chúng con một vị thánh vĩ đại có diện mạo của Thiên Chúa tình yêu giàu lòng thương xót.

Lạy Thánh Gioan Phaolô II, xin nguyện giúp cầu thay cho chúng con biết tích cực tìm kiếm và xây dựng hòa bình, luôn sống giản dị, nhưng can đảm trong mọi nghịch cảnh để chứng tỏ là con cái Thiên Chúa. Amen.

TRẦM THIÊN THU

(*) Tên khai sinh là *Angelo Giuseppe Roncalli*. Ngài sinh ngày 25-11-1881, mất ngày 3-6-1963, là vị giáo hoàng thứ 261 của Giáo hội Công giáo từ 28-10-1958, và có công triệu tập Công Đồng Vatican II.

Bài hát về Thánh Gioan-Phaolô II:

1. <https://www.youtube.com/watch?v=WAHfCfCrdV8>
2. <https://www.youtube.com/watch?v=mIMiccMaMTc>

“Bóng tối chỉ có thể phá tan bằng ánh sáng, hận thù chỉ có thể khuất phục bằng tình yêu” (Thánh Gioan Phaolô II).

Ngày 22-10 là lễ Thánh GH Gioan Phaolô II, vị thánh đã sống cùng thời đại với chúng ta. Tên cúng cơm của ngài là Karol Józef Wojtyła (tên thánh là Giuse).

Ngài sinh ngày 18-5-1920, mất ngày 2-4-2005. Ngài được mệnh danh là Sứ giả Hòa bình. Chứng nhân thứ nhất của Lòng Thương Xót Chúa là Thánh nữ Faustina (1905-1938), Thánh Gioan Phaolô II là nhân chứng thứ nhì, với Thông điệp “Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót” (*Dives in Misericordia*, 30-11-1980). Ngài cai quản Giáo hội Công giáo La Mã trên cương vị Giáo hoàng gần 27 năm (1978-2005). Ngài được mệnh danh là Sứ Giả Hòa Bình.

Ngài thụ phong linh mục ngày 1-11-1946, lúc 26 tuổi, do Đức TGM Adam Stefan Sapieha giáo phận Kraków chủ phong. Sau đó, ngài dâng lễ tạ ơn tại nhà thờ chính tòa Kraków. Rồi ngài được đi Rôma học tiến sĩ ở Viện Giáo hoàng Thánh Thomas Aquinas (Pontifical Athenaeum of St. Thomas Aquinas), thường gọi là “*Angelicum*”. Ở đó ngài học thêm về thần học và chính trị. Ngài nghiên cứu các bài viết của ĐGH Grêgôriô II, các giáo huấn của Thánh Gioan Thánh giá, hiện tượng học (phenomenology) của Max Scheler. Ngài còn nghiên cứu cả Yves Congar, một nhà lý luận quan trọng về đại kết (ecumenism).

Ngài học 2 năm tại Đại học Bỉ ở Rôma. Đại học này chỉ có 22 sinh viên là linh mục và chủng sinh, trong đó có 5 người Mỹ. Trong môi trường đa ngữ này, LM Wojtyła trau dồi thêm tiếng Pháp và tiếng Đức, đồng thời bắt đầu học tiếng Ý và tiếng Anh. Trong luận án tiến sĩ “*Doctrina de fide apud S. Ioannem a Cruce*” (Học thuyết Đức tin theo Thánh Gioan Thánh Giá), ngài nhấn mạnh bản chất gặp gỡ riêng với Thiên Chúa. Mặc dù luận án tiến sĩ của ngài được chấp thuận hồi tháng 6-1948, ngài vẫn không được nhận bằng tốt nghiệp vì ngài không có văn bản luận án (đó là luật của *Angelicum*). Ngày 16-12-1948, ban giảng huấn thần học tại ĐH Jagiellonian ở Kraków xem xét lại luận án của ngài, và Lm Wojtyła được cấp bằng.

Trở về Ba Lan vào mùa hè năm 1948, ngài được bổ nhiệm mục vụ tại giáo xứ Niegowic, cách Kraków 15 dặm. Đến Niegowic vào mùa thu hoạch, việc đầu tiên của ngài là quỳ

xuống và hôn đất – một “thói quen tốt” mà ngài vẫn làm khi làm giáo hoàng. Động thái này trở thành “thương hiệu” của ngài, nhưng không phải của chính ngài, vì ngài nói rằng ngài bắt chước vị thánh người Pháp của thế kỷ 19 là Lm Gioan Maria Vianney, cha sở xứ Ars (Curé d'Ars).

TGM Eugeniusz Baziak qua đời tháng 6-1962, và ngày 16-7-1962, GM Karol Wojtyła được bổ nhiệm làm giám quản (Vicar Capitular) của tổng giáo phận cho đến khi bổ nhiệm TGM. Ngày 5-10-1962, ĐGM Karol Wojtyła đi Rôma tham dự Công đồng Vatican II. Là một giám mục trẻ và có chức vụ tương đối thấp trong hàng giáo phẩm, ĐGM Wojtyła ngồi ở cạnh cửa Đền thờ Thánh Phêrô. Trước khi tới Công đồng, ĐGM Wojtyła đã gửi một tiểu luận cho các ủy viên để chuẩn bị Công đồng, ngài đề nghị rằng thế giới muốn biết giáo hội phải nói gì về con người và tình trạng con người.

Ngài góp 2 tài liệu ảnh hưởng nhất và mang tính lịch sử nhất của Công đồng là “Decree on Religious Freedom” (Sắc lệnh về Tự do Tôn giáo – bản Latin là *Dignitatis Humanae*) và “Pastoral Constitution on the Church in the Modern World” (Hiến chế Mục vụ về Giáo hội trong Thế giới Hiện đại – bản Latin là *Gaudium et Spes*).

Ngày 30-12-1963, ĐGH Phaolô VI bổ nhiệm ngài làm TGM của TGP Kraków. Năm 1960, TGM Wojtyła xuất bản cuốn “Tình yêu và Trách nhiệm” (Love and Responsibility), đó là lời biện hộ các giáo huấn truyền thống của giáo hội về giới tính và hôn nhân quan điểm thần học mới. Năm 1967, ngài có công trong việc công thức hóa Tông thư “*Humanae Vitae*” (Sự sống Con người) – tông thư này giải quyết các vấn đề tương tự, cấm phá thai và kế hoạch hóa gia đình vì nhân tạo. Năm 1967, ĐGH Phaolô VI bổ nhiệm TGM Wojtyła làm hồng y.

Tháng 8-1978, sau khi ĐGH Phaolô VI qua đời, ĐHY Wojtyła được vào Mật viện Giáo hoàng (Papal Conclave). Khi đó, các hồng y bầu chọn ĐHY Albino Luciani, TGM Venice, với tông hiệu Gioan-Phaolô I. Ngày 16-10-1978, ĐHY Karol Wojtyła được bầu làm giáo hoàng, trở thành đấng kế vị Gioan Phaolô I, với tông hiệu Gioan-Phaolô II. huy hiệu giáo hoàng của ĐGH Gioan-Phaolô II có chữ M, đó là viết tắt chữ Maria. Điều đó cho thấy Đức Mẹ rất quan trọng trong đời sống tâm linh của ngài.

Ngày 13-5-1981, ĐGH Gioan Phaolô II vào Quảng trường Thánh Phêrô, ngài bị Mehmet Ali Ağca bắn bị thương nặng, hấn là tay súng chuyên nghiệp thuộc nhóm Sói Xám (Grey Wolves). Hấn dùng súng lục 9 ly bán tự động bắn ngài vào bụng, xuyên qua đại tràng và ruột non vài phút. Ngài được đưa ngay vào bệnh viện Gemelli. Ngài bất tỉnh trên đường đến bệnh viện. Dù không bị đứt động mạch nhưng ngài bị mất 3/4 lượng máu trong cơ thể. Cuộc phẫu thuật kéo dài 5 giờ. Khi tỉnh lại, trước khi phẫu thuật tiếp, ngài nói các bác sĩ đừng gỡ bỏ Dây Quàng Vai (Brown Scapular, dây các phép) khi phẫu thuật. Ngài nói rằng Đức Mẹ Fatima đã cứu ngài. Sau đó, chính ngài đã tới nhà tù trực tiếp tha thứ cho Ağca.

Thứ Bảy, 2-4-2005 (khoảng 15:30 CEST), ngài nói bằng tiếng Ba Lan: “Pozwólcie mi odejść do domu Ojca” – nghĩa là “Hãy để tôi về Nhà Cha”. Theo Lm Jarek Cielecki, lời cuối của ngài trước khi qua đời là tiếng “Amen”, rồi ngài nhắm mắt lại. Tại Quảng trường Thánh Phêrô, ngày an táng ĐGH Gioan Phaolô II, người ta đã hô vang: “Santo subito!” – nghĩa là “Hãy phong thánh ngay!”. Và ước mong đó của mọi người đã thành hiện thực. Ngài được

ĐGH Phanxicô tuyên thánh cùng với ĐGH Gioan XXIII ngày 27-4-2014, Đại lễ Lòng Chúa Thương Xót.

Lạy Thiên Chúa giàu lòng thương xót, chúng con cảm tạ Ngài đã ban cho thời đại của chúng con một vị thánh vĩ đại có diện mạo của Thiên Chúa tình yêu giàu lòng thương xót.

Lạy Thánh Gioan Phaolô II, xin nguyện giúp cầu thay cho chúng con biết tích cực tìm kiếm và xây dựng hòa bình, luôn sống giản dị, nhưng can đảm trong mọi nghịch cảnh để chứng tỏ là con cái Thiên Chúa. Amen.

TRẦM THIÊN THU

() Tên khai sinh là Angelo Giuseppe Roncalli. Ngài sinh ngày 25-11-1881, mất ngày 3-6-1963, là vị giáo hoàng thứ 261 của Giáo hội Công giáo từ 28-10-1958, và có công triệu tập Công Đồng Vatican II.*

Bài hát về Thánh Gioan-Phaolô II:

1. <https://www.youtube.com/watch?v=WAHfCfCrdV8>
2. <https://www.youtube.com/watch?v=mIMiccMaMTc>